ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG LƯƠNG VĂN TRI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 143/KH-UBND	*P. Lương Văn Tri, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 các trường công lập trực thuộc năm học 2026 - 2027 trên địa phường Lương Văn Tri

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT về ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT về ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT về Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Công văn số 1689/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2026 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh mầm non, lớp 1 và lớp 6 vào các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh năm học 2026-2027;

Căn cứ tình hình thực tế về quy mô trường lớp, dân số trong độ tuổi đi học trên địa bàn phường Lương Văn Tri; Ủy ban nhân dân phường Lương Văn Tri ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường Mầm non, Lớp 1 và Lớp 6 các trường công lập trực thuộc, năm học 2026-2027 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo quyền học tập của trẻ em. Huy động 100% trẻ em 5 tuổi ra lớp mẫu giáo; 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khỏe vào lớp 1 và 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học được vào học lớp 6.

- Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc ở tiểu học và trung học cơ sở; làm cơ sở vững chắc để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của phường.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc "4 rõ" (rõ tuyến, rõ chỉ tiêu, rõ thời gian, rõ trách nhiệm). Đảm bảo công khai, minh bạch, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển, không thu các khoản phí trái quy định trong quá trình tuyển sinh.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp theo đúng các quy chế tuyển sinh, Điều lệ các cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành; đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, khách quan, thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. TUYỂN SINH LỚP NHÀ TRẺ, MẪU GIÁO CÁC TRƯỜNG MẦM NON

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Thực hiện tuyển sinh trẻ trong độ tuổi 2 tuổi (trẻ sinh năm 2024), trẻ trong độ tuổi từ 18-24 tháng; tuyển bổ sung trẻ 3, 4, 5 tuổi chưa đi học đảm bảo số trẻ theo đúng Điều lệ Trường mầm non. Trường hợp còn trẻ 5 tuổi chưa ra lớp, các trường chủ động rà soát, tiếp nhận trẻ trong địa bàn tuyển sinh để bảo đảm mục tiêu phổ cập.

- Trẻ thường trú hoặc tạm trú tại khu vực, địa bàn tuyển sinh.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: *(xem chi tiết tại phụ lục 1).*

2.1. Trường Mầm non 8-3

- Tổng chỉ tiêu: 4 nhóm/lớp với tổng số 100 trẻ (Trong đó: Trẻ dưới 24 tháng: 1 lớp/20 trẻ; trẻ 2 tuổi: 3 lớp/80 trẻ; Trẻ 3 tuổi: 27 trẻ (trong địa bàn); Trẻ 4 tuổi: 25 trẻ (trong và ngoài địa bàn); Trẻ 5 tuổi: nếu có).

- Tuyển sinh trẻ cư trú (thường trú/tạm trú) tại các Khối: Cửa Bắc, Cửa Nam, Cửa Đông, Trần Thánh Tông, Trần Quang Khải 1, Đèo Giang, Văn Miếu, Đại Thắng, Hoàng Hoa Thám.

2.2. Trường Mầm non 19-5

- Tổng chỉ tiêu: 4 nhóm/lớp với tổng số 100 trẻ (Trong đó: Trẻ dưới 2 tuổi: 1 lớp 20 trẻ; trẻ 2 tuổi: 3 lớp/78 trẻ; Trẻ 3 tuổi: 0 trẻ; Trẻ 4 tuổi: 20 trẻ (trong và ngoài địa bàn); Trẻ 5 tuổi: nếu có).

- Tuyển sinh trẻ cư trú (thường trú/tạm trú) tại các Khối: Cửa Bắc, Cửa Nam, Cửa Đông, Trần Thánh Tông, Trần Quang Khải 1, Đèo Giang, Văn Miếu, Đại Thắng, Hoàng Hoa Thám.

2.3. Trường Mầm non Quảng Lạc

- Tổng chỉ tiêu: 4 nhóm/lớp với tổng số 81 trẻ (Trong đó: Trẻ nhà trẻ 2 tuổi: 4 lớp/81 trẻ; Trẻ 3 tuổi: 7 trẻ; Trẻ 4 tuổi: 0 trẻ; Trẻ 5 tuổi: 0 trẻ).

- Phân tuyến địa bàn:

+ Điểm trường chính: tuyển sinh trẻ cư trú (thường trú/tạm trú) tại các Khối: Trần Quang Khải 2, Quảng Hồng, Quảng Trung 1, Quảng Trung 2, Quảng Trung 3, Quảng Liên 1, Quảng Liên 2, Quảng Liên 3, Quảng Tiến 1.

+ Điểm trường Bản Nhằng: tuyển sinh trẻ cư trú (thường trú/tạm trú) tại Khối: Quảng Tiến 2.

3. Hồ sơ dự tuyển

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Phiếu đăng ký dự tuyển *(theo mẫu chung).*

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích, khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

Lưu ý: Mỗi một trẻ chỉ được nộp 01 hồ sơ dự tuyển vào một trường công lập.

II. TUYỂN SINH LỚP 1 CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Học sinh trong độ tuổi vào học lớp 1 được quy định tại Khoản 1, Điều 31, Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT.

- Học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại khu vực, địa bàn tuyển sinh.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 1

(xem chi tiết tại phụ lục 2).

2.1. Trường Tiểu học Chi Lăng

- Tổng chỉ tiêu Lớp 1: 7 lớp với tổng số 240 học sinh (Trong đó: trên địa bàn: 275 học sinh; Học sinh đăng ký vào học tại trường TH&THCS Lê Quý Đôn: 35 học sinh; Bình quân: 34 học sinh/lớp).

- Tuyển học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại các khối Cửa Bắc, Cửa Nam, Cửa Đông, Trần Thánh Tông, Trần Quang Khải 1, Đèo Giang, Văn Miếu, Đại Thắng, Hoàng Hoa Thám.

2.2. Trường Tiểu học Quảng Lạc

- Tổng chỉ tiêu Lớp 1: 4 lớp với tổng số 125 học sinh (Bình quân 31 học sinh/lớp).

- Phân tuyến địa bàn:

+ Điểm trường chính: Tuyển học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại các khối Trần Quang Khải 2, Quảng Hồng, Quảng Trung 1, Quảng Trung 2, Quảng Trung 3, Quảng Liên 1, Quảng Liên 2, Quảng Liên 3, Quảng Tiến 1.

+ Điểm trường Bản Nhằng: tuyển sinh trẻ cư trú (thường trú/tạm trú) tại Khối: Quảng Tiến 2.

2.3. Trường Tiểu học và THCS Lê Quý Đôn

- Tổng chỉ tiêu Lớp 1: 2 lớp với tổng số 70 học sinh (Bình quân 35 học sinh/lớp).

- Tuyển học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại các phường, trong đó trên địa bàn tuyển 01 lớp 35 học sinh.

3. Hồ sơ dự tuyển

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Phiếu đăng ký dự tuyển *(theo mẫu của nhà trường).*

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích, khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

III. TUYỂN SINH LỚP 6 CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh

- Học sinh đã hoàn thành chương trình Giáo dục Tiểu học, có độ tuổi theo quy định tại Khoản 2, Điều 31, Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT.

- Học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại khu vực, địa bàn tuyển sinh.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6

(xem chi tiết trong biểu Phụ lục 3)

2.1. Trường THCS Chi Lăng

- Tổng chỉ tiêu Lớp 6: 6 lớp với tổng số 250 học sinh (Bình quân 41 học sinh/lớp).

- Tuyển học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại các khối: Cửa Bắc, Cửa Nam, Cửa Đông, Trần Thánh Tông, Trần Quang Khải 1, Đèo Giang, Văn Miếu, Đại Thắng, Hoàng Hoa Thám.

2.2. Trường THCS Quảng Lạc

- Tổng chỉ tiêu Lớp 6: 3 lớp với tổng số 120 học sinh (Bình quân 40 học sinh/lớp).

- Tuyển học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại các khối: Trần Quang Khải 2, Quảng Hồng, Quảng Trung 1, Quảng Trung 2, Quảng Trung 3, Quảng Liên 1, Quảng Liên 2, Quảng Liên 3, Quảng Tiến 1, Quảng Tiến 2.

2.3. Trường TH&THCS Lê Quý Đôn

- Tổng chỉ tiêu Lớp 6: 2 lớp với tổng số 76 học sinh (Bình quân 38 học sinh/lớp).

- Tuyển học sinh cư trú (thường trú/tạm trú) tại các phường, trong đó trên địa bàn tuyển 50 học sinh.

3. Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu chung*).

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản chính Học bạ cấp tiểu học hoặc học bạ số.

- Thẻ Căn cước *(nếu có)*. Trường hợp học sinh không có thẻ căn cước, nhà trường lập danh sách gửi Công an phường xác nhận theo quy định.

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích, khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

C. PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN VÀ TIÊU CHÍ ƯU TIÊN

I. TUYỂN SINH THEO PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN HỒ SƠ

1. Đối với các trường có số lượng đăng ký không vượt quá chỉ tiêu

Căn cứ vào Kế hoạch tuyển sinh này, Hội đồng tuyển sinh các trường tổ chức xét duyệt và tiếp nhận toàn bộ học sinh có hồ sơ hợp lệ, thuộc đối tượng thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn, khu vực tuyển sinh đã được quy định.

Lưu ý: nếu số đăng ký dự tuyển vượt chỉ tiêu không đáng kể, các trường vẫn có thể bố trí đảm bảo được các điều kiện về học tập cho học sinh báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hóa và Xã hội) xem xét, quyết định điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh.

2. Đối với các trường có số lượng đăng ký vượt quá chỉ tiêu

Để đảm bảo tính công bằng và minh bạch, các cơ sở giáo dục có số hồ sơ dự tuyển lớn hơn chỉ tiêu được giao phải tổ chức xét tuyển theo các nguyên tắc và tiêu chí định lượng sau:

2.1. Nguyên tắc xét tuyển: Phân loại hồ sơ thành 02 nhóm cư trú: nhóm thường trú và nhóm tạm trú. Hội đồng tuyển sinh ưu tiên xét trúng tuyển hết nhóm học sinh thường trú có thời gian từ 2 năm trở lên (tính đến ngày thu hồ sơ

tuyển sinh); nếu còn chỉ tiêu mới xét tiếp đến nhóm học sinh thường trú còn lại và nhóm tạm trú trên địa bàn tuyển sinh. Nếu các tiêu chí phụ vẫn giống nhau thì do Hội đồng tuyển sinh xem xét, quyết định.

2.2. Tiêu chí xét tuyển đối với học sinh đăng ký vào trường Mầm non và lớp 1 Tiểu học

- Xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên lần lượt từ: học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt *(không nơi nương tựa,...)*→ Con ruột của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường; có anh chị, em ruột đang theo học tại trường *(cư trú trên địa bàn tuyển sinh)* → Học sinh thường trú *(xác định theo địa chỉ thường trú trên CCCD hoặc kết quả xác thực cư trú từ 2 năm trở lên)*→ Học sinh tạm trú cho đến khi đủ chỉ tiêu.

- Xét tuyển đặc cách: con liệt sĩ, thương binh ¼ trở lên, người nhiễm chất độc da cam, trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ, trẻ khuyết tật có khả năng học hoà nhập (có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).

- Nếu các tiêu chí xét tuyển vẫn bằng nhau thì cấp học mầm non sẽ thực hiện xét tuyển trẻ sinh từ tháng 01 cho đến khi đủ chỉ tiêu, cấp học tiểu học sẽ thực hiện xét tuyển theo khoảng cách từ nơi cư trú đến trường học gần hơn (xác định theo khoảng cách tuyến đường bộ thực tế), đảm bảo an toàn giao thông, thuận tiện đi lại.

2.3. Tiêu chí xét tuyển đối với học sinh đăng ký vào lớp 6 trường Trung học cơ sở

Thực hiện lượng hóa thành Điểm Xét tuyển (ĐXT) theo công thức: ĐXT = Điểm Học tập + Điểm Thành tích + Điểm Ưu tiên. Trong đó:

- Điểm Học tập (tối đa 20 điểm):

Được tính bằng Trung bình cộng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học môn Toán (lớp 4 + lớp 5) cộng với Trung bình cộng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học môn Tiếng Việt (lớp 4 + lớp 5) (theo học bạ chính thức, có xác nhận của Hiệu trưởng trường tiểu học).

- Điểm Thành tích (tối đa 2 điểm):

Tính theo giải thưởng cấp quốc gia, tỉnh, huyện (cũ), xã do ngành Giáo dục tổ chức hoặc phối hợp tổ chức, mỗi học sinh chỉ tính một giải cao nhất.

- Điểm Ưu tiên (tối đa 2 điểm):

Áp dụng đối với học sinh thuộc diện chính sách, con thương binh, liệt sĩ, người dân tộc thiểu số, học sinh vùng đặc biệt khó khăn (chỉ cộng mức ưu tiên cao nhất).

- Tiêu chí phụ: Trường hợp ở mức điểm chuẩn có nhiều học sinh bằng Điểm Xét tuyển, ưu tiên xét trúng tuyển lần lượt theo thứ tự: (1) Học sinh có Điểm Ưu tiên cao hơn; (2) Học sinh có Điểm Học tập cao hơn; (3) Học sinh có Điểm Thành tích cao hơn; (4) Học sinh có khoảng cách cư trú gần trường hơn.

(Chi tiết bảng quy đổi mức điểm thành tích và điểm ưu tiên thực hiện theo Phụ lục 4 đính kèm Hướng dẫn này).

II. PHƯƠNG ÁN PHÂN LUỒNG HỌC SINH KHÔNG TRÚNG TUYỂN

1. Không trúng tuyển mầm non

Những trẻ không trúng tuyển vào trường mầm non công lập, cha mẹ trẻ đăng ký cho trẻ học tập tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn.

2. Không trúng tuyển vào lớp 1

Thực hiện phương án phân luồng vào các trường giáp ranh còn thiếu chỉ tiêu.

3. Không trúng tuyển vào lớp 6

Thực hiện phương án phân luồng vào các trường giáp ranh còn thiếu chỉ tiêu.

Lưu ý: *trường hợp các trường trong phường không đảm bảo cơ sở vật chất để tiếp nhận số học sinh được phân luồng lớp 1, lớp 6 thì UBND phường sẽ có văn bản đề nghị các phường, xã giáp ranh phối hợp tiếp nhận học sinh phân luồng (áp dụng cơ chế phối hợp phân luồng tuyển sinh liên xã theo mục 1, phần V công văn số 1689/SGDĐT-GDTrH ngày 24/4/2026 của Sở GDĐT).*

D. NỘP HỒ SƠ TUYỂN SINH, TRA CỨU KẾT QUẢ, LỊCH TRÌNH TUYỂN SINH

I. NỘP HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Nộp hồ sơ liên thông cuối cấp vào lớp 1, lớp 6 *(Cha mẹ học sinh nộp tại trường con đang học)*

- Trường mầm non nhập dữ liệu và bàn giao hồ sơ tuyển sinh vào lớp 1 cho trường tiểu học theo địa bàn tuyển sinh;

- Trường Tiểu học nhập dữ liệu và bàn giao hồ sơ cho trường THCS theo địa bàn tuyển sinh.

Lưu ý: *Các trường cần rà soát kiểm tra đầy đủ thông tin hồ sơ học sinh theo quy định trước khi bàn giao cho các cấp, để tránh thiếu thông tin hồ sơ.*

2. Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến tại Hội đồng tuyển sinh *(Áp dụng đối với nộp hồ sơ cho trẻ vào các trường mầm non công lập và nộp hồ sơ vào lớp 1, lớp 6 cho học sinh học ở các trường ngoài địa bàn phường Lương Văn Tri)*

Cha mẹ học sinh, học sinh có thể lựa chọn 1 trong 2 cách nộp hồ sơ tuyển sinh là ***trực tiếp*** tại Hội đồng tuyển sinh hoặc ***trực tuyến*** trên website tuyển sinh **http://hstsdaucap.langson.edu.vn**

2.1. Nộp hồ sơ trực tiếp tại Hội đồng tuyển sinh

- Cha mẹ học sinh nộp hồ sơ dự tuyển tại trường.

- Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm hướng dẫn cha mẹ học sinh kê khai làm thủ tục tuyển sinh và chỉ tiếp nhận hồ sơ hợp lệ của học sinh.

2.2. Nộp hồ sơ trực tuyến trên website tuyển sinh

- Cha mẹ học sinh, học sinh thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin và kèm theo ảnh minh chứng bản chính *(các loại giấy tờ liên quan đến tiêu chí xét tuyển từ trang bìa đến trang cuối cùng)* theo hướng dẫn trên website tuyển sinh đầu cấp. Hệ thống chỉ tiếp nhận đối với những hồ sơ hợp lệ, đầy đủ minh chứng kèm theo.

- Học sinh trúng tuyển qua nộp hồ sơ trực tuyến, khi nhập học sẽ phải hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định.

II. TRA CỨU KẾT QUẢ TUYỂN SINH

Cha mẹ học sinh, học sinh đăng nhập vào địa chỉ cổng thông tin tuyển sinh **http://hstsdaucap.langson.edu.vn** hoặc có thể đến trường xem kết quả tuyển sinh.

III. LỊCH TRÌNH TUYỂN SINH

Lịch trình	Thời gian	Thực hiện	Ghi chú
1. UBND phường duyệt kế hoạch tuyển sinh các trường	6/5/2026	UBND phường	Trình qua phòng VHXH phường thẩm định
2. Niêm yết kế hoạch tuyển sinh.	10/5/2026	Các trường	Niêm yết kế hoạch TS của phường và trường
3. Thu nhận hồ sơ và đăng ký dự tuyển - Chuyển hồ sơ và dữ liệu liên thông học sinh cuối cấp vào lớp 1, lớp 6 *(các trường trong địa bàn).*	Từ 1/6/2026 đến 4/6/2026	Các trường MN, TH	Lớp 1: trường MN chuyển cho trường TH. Lớp 6: trường TH chuyển cho trường THCS
- Nhận hồ sơ trực tiếp tại hội đồng tuyển sinh *(dành cho các học sinh học tại các trường ngoài địa bàn nhưng có thường trú/tạm trú trên địa bàn phường Lương Văn Tri)*: *CMHS nộp trực tiếp tại trường hoặc nộp trực tuyến tại địa chỉ:* *http://hstsdaucap.langson.edu.vn*	Từ 8/6/2026 đến 10/6/2026	Các trường	
- Các trường nhận hồ sơ trực tiếp lập danh sách chuyển Công an phường xác minh thông tin cư trú *(không yêu cầu xác minh riêng lẻ theo mẫu CT07)*	Từ ngày 11/6/2026 đến 15/6/2026	Các trường	
4. Xét duyệt đợt 1 *(đối với các trường có số đăng ký nhiều hơn chỉ tiêu và giải quyết khiếu nại)* - Hoàn thiện hồ sơ dự tuyển và Họp hội đồng tuyển sinh xét duyệt đợt 1.	16/6/2026	Các trường	
- Trình phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển đợt 1.	Từ 17/6 đến 18/6/2026	Các trường	Trình qua phòng VHXH phường thẩm định
- Niêm yết danh sách trúng tuyển đợt 1 *(danh sách trúng tuyển, danh sách phân luồng sang trường khác).*	24/6/2026	Các trường	

- Tiếp nhận đơn phúc khảo và giải quyết khiếu nại (nếu có)	Từ 25/6 đến 26/6/2026	Các trường	
5. Xét duyệt đợt 2 *(đối với tất cả các trường còn lại)* - Hệ thống phần mềm TS mở tiếp nhận đăng ký đợt 2 (bổ sung học sinh chưa trúng tuyển đợt 1).	Từ 26/6 đến 30/6/2026	Các trường	
- Hoàn thiện hồ sơ dự tuyển và Họp hội đồng tuyển sinh xét duyệt đợt 2.	1/7/2026	Các trường	
- Trình phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển đợt 2.	Từ 2/7 đến 3/7/2026	Các trường	Trình qua phòng VHXH phường thẩm định
- Niêm yết danh sách trúng tuyển đợt 2.	7/7/2026	Các trường	
- Tiếp nhận đơn phúc khảo và giải quyết khiếu nại (nếu có)	Từ 8/7 đến 10/7/2026	Các trường	
6. Hoàn thành nhập học và báo cáo - Hoàn thành thủ tục nhập học chính thức cho học sinh. - Báo cáo kết quả tuyển sinh.	15/7/2026 17/7/2026	Các trường Các trường	Phòng VHXH tổng hợp.

Lưu ý:

- Đối với các trường, cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện theo thông báo tuyển sinh riêng của nhà trường.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Tham mưu UBND phường ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh, Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh, phương án phân tuyến và chỉ tiêu cụ thể cho từng trường bảo đảm phù hợp với năng lực cơ sở vật chất các trường công lập trực thuộc; Quyết định phê duyệt danh sách trúng tuyển chính thức sau khi có báo cáo của các trường và giải quyết khiếu nại (nếu có).

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc Trưởng khối và Công an phường để rà soát, trích xuất dữ liệu dân cư, tổng hợp danh sách trẻ trong độ tuổi chuẩn bị ra lớp đầu cấp trên toàn địa bàn.

- Là đầu mối theo dõi, đôn đốc các trường thực hiện đúng Kế hoạch.

- Tham mưu, giúp UBND phường tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thu nhận hồ sơ tại các cơ sở giáo dục; đảm bảo các trường thực hiện đúng tuyến, đúng chỉ tiêu đã được phê duyệt.

- Chủ trì kiểm tra đột xuất khi cần thiết; kịp thời báo cáo UBND phường xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm (tuyển sai tuyến, vượt chỉ tiêu, thu các khoản không đúng quy định).

- Chủ trì tham mưu phương án phân luồng học sinh; đề xuất UBND phường ban hành văn bản phối hợp với các xã, phường giáp ranh trong trường hợp cần điều tiết học sinh.

- Tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo kết quả tuyển sinh về cơ quan cấp trên theo quy định, bảo đảm đúng thời hạn (trước ngày 20/7/2026).

2. Công an phường

- Chủ trì, phối hợp với các trường học trên địa bàn bảo đảm an ninh, trật tự trong suốt thời gian tổ chức tuyển sinh; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện cấp thẻ căn cước cho học sinh theo quy định.

- Phối hợp với các nhà trường tra cứu, xác minh thông tin cư trú của học sinh (thường trú, tạm trú) trên địa bàn phục vụ công tác tuyển sinh, bảo đảm nhanh chóng, chính xác, đúng quy định pháp luật.

- Cử cán bộ làm đầu mối, thiết lập kênh hỗ trợ (đường dây nóng hoặc hình thức phù hợp) để hướng dẫn, hỗ trợ các trường tra cứu thông tin cư trú trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nhất là đối với các trường hợp phụ huynh chưa có điều kiện sử dụng ứng dụng VNeID.

- Phối hợp xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự; kịp thời báo cáo UBND phường những vấn đề vượt thẩm quyền.

3. Trung tâm Dịch vụ công ích phường

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn tổ chức tuyên truyền Kế hoạch tuyển sinh bằng nhiều hình thức phù hợp như: hệ thống truyền thanh cơ sở, thông báo tại nhà văn hóa, các kênh thông tin điện tử…, bảo đảm thông tin đầy đủ, kịp thời đến Nhân dân trước và trong thời gian tuyển sinh.

4. Trưởng các khối trên địa bàn phường

- Tổ chức rà soát, lập danh sách trẻ em trong độ tuổi đi học trên địa bàn; tuyên truyền, vận động cha mẹ đưa trẻ ra lớp, bảo đảm huy động 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường, đặc biệt đối với trẻ 5 tuổi và học sinh vào lớp 1.

- Phối hợp cung cấp, xác minh thông tin cư trú của trẻ em trong độ tuổi tuyển sinh khi có yêu cầu; kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc phát sinh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa và Xã hội) để được hướng dẫn, xử lý.

- Trưởng các khối chịu trách nhiệm trước UBND phường về kết quả tuyên truyền, vận động trẻ em trong độ tuổi đi học trên địa bàn quản lý.

5. Các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch tài chính; không thu các khoản ngoài quy định, không yêu cầu phụ huynh mua đồng phục, sách tham khảo hoặc các khoản đóng góp kèm theo hồ sơ tuyển sinh.

- Chủ động phối hợp với các khối, tổ dân phố trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, thông tin đầy đủ, kịp thời về Kế hoạch tuyển sinh đến Nhân dân, cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp (trực tiếp, hệ thống truyền thanh, nền tảng số…).

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh đúng quy định, đúng thời gian, đúng đối tượng, bảo đảm công khai, minh bạch, không gây phiền hà, sách nhiễu đối với Nhân dân.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về tính chính xác, trung thực, công bằng trong quá trình tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ và công bố kết quả tuyển sinh; thực hiện cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu tuyển sinh lên hệ thống theo quy định.

- Thường xuyên rà soát tình hình tuyển sinh; kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hóa và Xã hội) đối với các trường hợp phát sinh vượt chỉ tiêu, thiếu chỉ tiêu hoặc các vướng mắc trong quá trình thực hiện để được xem xét, chỉ đạo xử lý.

- Trường hợp không tuyển đủ chỉ tiêu được giao, chủ động xây dựng phương án tuyển sinh bổ sung, báo cáo UBND phường (qua Phòng Văn hóa và Xã hội) xem xét, quyết định.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ trực tiếp tại trường:

+ Buổi sáng: từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút;

+ Buổi chiều: từ 14 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả tuyển sinh đúng thời gian, đầy đủ nội dung theo yêu cầu của UBND phường.

- Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND phường nếu để xảy ra sai phạm trong công tác tuyển sinh.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 các trường công lập năm học 2026-2027 trên địa bàn, UBND phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các trường học, khối phố nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c),
- TT HĐND phường (b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- VP HĐND-UBND phường,
- Công an phường;
- TT DVCI phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trang TTĐT phường;
- Các trường MN, TH, THCS trực thuộc;
- Các khối trên địa bàn phường;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Lệ Thùy